

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 08/01/2025

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Thanh Quyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Âu Cần Đông

Ông Lê Văn Qui

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Mỹ Diễm – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 204/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm M, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm M trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2000, bà M và ông S tự nguyện tổ chức cưới nhau sống chung với nhau như vợ chồng sau đó đăng ký kết hôn tại UBND xã L ngày 24/11/2003.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, ông S không lo lắng cho vợ con và đã ly thân từ năm 2015 đến nay. Nhận thấy hôn nhân giữa bà M và ông S không còn hạnh phúc nên bà M yêu cầu ly hôn với ông S.

Về con chung: Có 02 tên Nguyễn Thanh L (nam) sinh ngày 12/7/2001 và Nguyễn Thị Yến D (nữ) sinh ngày 04/7/2006, hiện con chung đã thành niên nên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Về tài sản chung: Có căn nhà tạm, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh S nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:*

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn, chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm M. Bà Nguyễn Thị Cẩm M được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S. Về con chung: Nguyễn Thanh L và Nguyễn Thị Yến D đã thành niên nên không đề cập giải quyết. Về tài sản chung: Đương sự khai có tài sản nhưng tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết trong vụ án này. Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục.

[1.1] Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã L nên Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn ông Nguyễn Thanh S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm M và ông Nguyễn Thanh S tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L vào ngày 24/11/2003 nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của bà M, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình chung sống thời gian đầu cuộc sống vợ chồng ông bà hạnh phúc về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn của ông bà vẫn không thể hàn gắn được, bà M cương

quyết yêu cầu được ly hôn với ông S. Từ đó cho thấy, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa bà M và ông S đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà M.

[2.2] Về con chung: Bà M và ông S có 02 con chung Nguyễn Thanh L và Nguyễn Thị Yến D đã thành niên nên không đề cập giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự khai có tài sản nhưng tự thoả thuận nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[2.4] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp số tiền 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56; Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Cẩm M.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm M và ông Nguyễn Thanh S được ly hôn.

[3] Về con chung: 02 con chung Nguyễn Thanh L và Nguyễn Thị Yến D đã thành niên nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[4] Về tài sản chung: Đương sự khai có tài sản nhưng tự thoả thuận nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm M phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008024 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Bà Nguyễn Thị Cẩm M đã nộp xong án phí.

[7] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/01/2025). Bị đơn ông

Nguyễn Thanh S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Long Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Thanh Quyền**